

Bản án số: 156/2025/HSST

Ngày: 17-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ
2. Ông Võ Thành Viên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Vy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kim Duy - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 161/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: Đỗ Thị Xuân A; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1972, Tại: Thành phố Hồ Chí Minh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Nơi thường trú số A đường N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại : số A đường P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Họ tên cha: Đỗ Hiền N - Sinh năm 1941 (đã chết);

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K - Sinh năm 1943;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại : chị Mai Nguyễn Khánh L.

Địa chỉ : số B, hẻm D đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Kim M

Nơi ở hiện tại : số F đường L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Mai Văn T

Nơi ở hiện tại : số A đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào lúc 06 giờ sáng ngày 08/11/2024, Đỗ Thị Xuân A đến nơi làm việc tại công ty G địa chỉ: số C đường P, Phường A, quận G. Tại đây, A biết trên lầu 1 có để nhiều điện thoại di động phục vụ cho nhân viên công ty bán hàng online, A phát hiện có 02 điện thoại Iphone gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax 64GB màu vàng và 01 ĐTDĐ Iphone 12 pro 128GB màu xanh dương của chị Mai Nguyễn Khánh L đang trên giá livestream nên A lấy trộm 02 điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi bộ xuống lấy xe máy bỏ trốn. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, chị L đến làm việc tại công ty thì phát hiện mất trộm 02 điện thoại di động trên nên báo sự việc cho chị Mai Thị H là nhân viên phòng nhân sự biết. Qua kiểm tra camera tại phòng livestream thì L và H phát hiện lúc 6 giờ 10 phút cùng ngày, người lao công của công ty là Đỗ Thị Xuân A đã vào phòng lấy trộm 02 điện thoại di động trên, chị H liên lạc với A nhưng không liên lạc được nên cùng chị L đến Công an P, quận G trình báo sự việc.

Sau khi lấy trộm được điện thoại, A đến cửa hàng “Minh Q” địa chỉ 3 đường H, Phường D, quận T điện thoại Iphone 12 pro 128GB màu xanh dương cho chị Phạm Kim M (nhân viên cửa hàng) thu mua với giá 1.500.000 đồng. Đến chiều ngày 09/11/2024, A đến cửa hàng T1 địa chỉ A đường T, Phường A, quận T điện thoại Iphone 11 promax 64GB màu vàng cho anh Mai Văn T (chủ cửa hàng) thu mua với giá 1.500.000 đồng. Số tiền bán 02 điện thoại được tổng cộng 3.000.000 đồng, A đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 02/12/2024, A đã đến Công an P, quận G đầu thú về hành vi phạm tội để xin được pháp luật khoan hồng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số: 264/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp Quận UBND Quận G ngày 04/12/2024 định giá 01 điện thoại Iphone 12 pro dung lượng 128GB đã qua sử dụng có giá 7.166.667 đồng, 01 điện thoại Iphone 11 promax dung lượng 64GB đã qua sử dụng có 6.433.333 đồng. Tổng cộng giá trị 02 điện thoại là 13.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận G, Đỗ Thị Xuân A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra Công an quận G đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Đỗ Thị Xuân A.

Tại Bản Cáo trạng số 175/CT-VKS-GV ngày 10 tháng 4 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Xuân A tội danh “Trộm

cấp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thị Xuân A từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L sau khi được trao trả điện thoại Iphone 12 Pro màu xanh dương, dung lượng 128 GB thì không có ý kiến gì. Đối với điện thoại Iphone 11 pro max màu vàng, dung lượng 64GB không thu hồi được thì chị L yêu cầu bị cáo A phải bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, chị L có đơn xác nhận về việc bị cáo đã bồi thường số tiền trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với việc chị Phạm Kim M và anh Mai Văn T mua điện thoại của A thì cả hai đều không biết đây là tài sản trộm cắp có được nên không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G và Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với biên bản định giá tài sản và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định: vào lúc 06 giờ sáng ngày 08/11/2024, Đỗ Thị Xuân A đến nơi làm việc tại công ty G địa chỉ: số C đường P, Phường A, quận G. Tại đây, A biết trên lầu 1 có đề nhiều điện thoại di động phục vụ cho nhân viên công ty bán hàng online, A phát hiện có 02 điện thoại Iphone gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax 64G màu vàng và 01 ĐTDĐ Iphone 12 pro 128G màu xanh dương có tổng trị giá 13.600.000 đồng của chị Mai Nguyễn Khánh L đang trên giá livestream nên A lấy trộm 02 điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi bộ xuống lấy xe máy bỏ trốn. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn hiểu rằng việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi sai trái, sẽ bị pháp luật trừng trị; nhưng vì lòng tham nên khi thấy người khác sơ hở là thực hiện ngay hành vi trộm cắp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của công dân, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu

đến trật tự trị an trong khu vực và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú ổn định, không thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[5] Về trách nhiệm dân sự : bị cáo Đỗ Thị Xuân A đã tự nguyện bồi thường cho chị Mai Nguyễn Khánh L nên chị L không có yêu cầu gì thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Xuân A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Xuân A 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Đỗ Thị Xuân A cho Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nơi cư trú) để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Mục 1 Phần A Danh mục về án phí, lệ phí (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

3. Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Đỗ Thị Xuân A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Mai Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Mai Nguyễn Khánh L; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Kim M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp . HCM;
- Công an Tp . Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q . Gò Vấp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ. .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Thảo